

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ THỐNG NHẤT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Điện Cơ Thống Nhất sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và có hiệu lực từ ngày 29/5/2018,
- Căn cứ Biên bản số 105/BB-ĐCTN-HĐQT ngày 29/5/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty cổ phần Điện Cơ Thống Nhất.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 công ty cổ phần Điện Cơ Thống Nhất nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung sau:**

**1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch năm 2018**

**1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2017**

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So với cùng kỳ 2016 (%)	So với KH năm 2017 (%)
1	Doanh thu (không kể VAT)	Tỷ đồng	962,87	942,44	102,79	97,88
	a. Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	958	938,23	102,87	97,94
	b. Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	3,7	2,77	75,89	74,86
	c. Doanh thu khác	Tỷ đồng	1,17	1,44	129,73	123,08
2	Số lượng sản phẩm sản xuất	chiếc	2.603.065	2.647.318	105,71	101,7
3	Số lượng sản phẩm tiêu thụ	chiếc	-	2.478.224	99,03	-
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	82,50	85,02	106,04	103,05
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	66,00	67,97	106,01	102,98
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	44,77	44,88	100,11	100,25
7	Lao động có mặt	Người	1.200	1.140	98,27	95,0
8	Thu nhập bình quân 1 người/tháng	Tr. đồng	9,102	8,927	101,44	98,08
9	Ủng hộ xã hội từ thiện	Tr. đồng	235	244,03	49,29	103,8

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## 1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018	So với TH 2017 (%)
1.	Doanh thu	Tỷ đồng	989,58	105,00
2.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	88,0	103,50
3.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	70,4	103,57
4.	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	45,0	100,25
5.	Tiền lương bình quân 1 người 1 tháng	Tr. đồng	9,051	101,39

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

### 2.1. Kết quả hoạt động năm 2017

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### 2.2. Kế hoạch, phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2018

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## 3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát

### 3.1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### 3.2. Kế hoạch công tác năm 2018

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

### 4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

a1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	943.509.647.745 đ
a2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	5.283.085.547 đ
a3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	938.226.562.198 đ
a4.	Giá vốn hàng bán	784.275.706.296 đ
a5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	153.950.855.902 đ
a6.	Doanh thu hoạt động tài chính	2.767.869.741 đ
a7.	Chi phí tài chính	4.581.628.837 đ
a8.	Chi phí bán hàng	29.383.093.733 đ
a9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	38.980.980.912 đ
a10.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	83.773.022.161 đ
a11.	Lợi nhuận khác	1.244.384.408 đ
a12.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	85.017.406.569 đ
a13.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	17.049.081.314 đ
a14.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	67.968.325.255 đ

**4.2. Tổng tài sản (tính đến ngày 31/12/2017): 523.297.287.422đ**

Trong đó:	Tài sản ngắn hạn	412.181.204.664 đ
	Tài sản dài hạn	111.116.082.758 đ

**4.3. Nguồn vốn (tính đến ngày 31/12/2017): 523.297.287.422đ**

Trong đó:	Nợ phải trả	305.405.101.833 đ
	Vốn chủ sở hữu	217.892.185.589 đ

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2017, Kế hoạch năm 2018**

**5.1. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2017**

TT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	(1)	85.017.406.569
2	Thuế TNDN hiện hành	(2)	17.049.081.314
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(3)=(1)-(2)	67.968.325.255
4	Trích 10% quỹ khen thưởng, phúc lợi	(4)=(3) x 10%	6.796.832.526
5	Trích 1,2% thưởng Ban điều hành	(5)= (3) x 1,2%	815.619.903
6	Thưởng cho HĐQT và Ban kiểm soát (20% LNST vượt kế hoạch)	(6)	393.665.051
7	Chi trả cổ tức năm 2017 là 40% vốn điều lệ.	(7)	57.200.000.000
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ và chia cổ tức	(8) = (3)- (4+5+6+7)	2.762.207.775

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## 5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	(1)	88.000.000.000
2	Thuế TNDN hiện hành	(2)	17.600.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(3)=(1)-(2)	70.400.000.000
4	Trích 10% quỹ khen thưởng, phúc lợi	(4)=(3) x 10%	7.040.000.000
5	Trích 1,2% thưởng Ban điều hành	(5)= (3) x 1,2%	844.800.000
6	Chi trả cổ tức năm 2018 là 30% vốn điều lệ	(6) = Vốn điều lệ x 30%	42.900.000.000
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ và chia cổ tức	(7) = (3)-(4+5+6)	19.615.200.000

\* Căn cứ vào kết quả cuối năm, nếu phần lợi nhuận sau thuế thực hiện vượt so với lợi nhuận sau thuế kế hoạch sẽ được tiến hành trích thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với tỷ lệ 20% trên số lợi nhuận vượt.

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## 6. Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, lương của Trưởng ban kiểm soát và thù lao Kiểm soát viên năm 2017, Kế hoạch năm 2018

### 6.1. Mức thù lao đối với Hội đồng quản trị, lương của Trưởng Ban kiểm soát và thù lao Kiểm soát viên năm 2017

Tổng số tiền chi trả thù lao theo kế hoạch năm 2017 đề ra: 948.000.000 đồng

Hội đồng quản trị đã thực hiện việc chi trả thù lao (theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017). Tổng số tiền chi trả thù lao Hội đồng quản trị, lương của Trưởng Ban kiểm soát và thù lao kiểm soát viên năm 2017 là 903.865.000 đồng.

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### 6.2. Mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị, lương của Trưởng Ban kiểm soát và thù lao Kiểm soát viên năm 2018

Tổng mức thù lao đề nghị mức thù lao đối với Hội đồng quản trị không chuyên trách, lương của Trưởng Ban kiểm soát và thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách năm 2018 là 948.000.000 đồng (giữ nguyên mức cũ). Các chi phí khác của

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo Điều lệ công ty, quy chế tài chính và các quy định khác của công ty.

Đại hội thông qua với **21** phiếu biểu quyết, đại diện cho **13.455.000** cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## **7. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2017, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018 của Ban điều hành công ty**

### **7.1. Quỹ tiền lương thực hiện của Ban điều hành năm 2017**

TT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương kế hoạch (tr.đồng)	Tổng số NC thực tế	Tiền lương thực hiện (tr.đồng)
1	Nguyễn Duy Đức	TGD	720	300,00	692,308
2	Nguyễn Thành Vinh	Phó TGD	552	298	526,346
3	Nguyễn Mạnh Hùng	Phó TGD	552	300	529,885
4	Vũ Hữu Bình	KTT	504	289,5	466,904
	<b>Tổng</b>		<b>2.328</b>	<b>1.186,50</b>	<b>2.215,443</b>

Vậy Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của Ban điều hành là **2.215.443.000đ**.

Đại hội thông qua với **21** phiếu biểu quyết, đại diện cho **13.455.000** cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

### **7.2. Quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành năm 2018 (giữ nguyên như năm 2017)**

Quỹ tiền lương kế hoạch tối đa năm 2018 của Ban điều hành được xác định: **2.328.000.000đ** khi công ty thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội đã đề ra đảm bảo 3 điều kiện: Bảo toàn và phát triển vốn; nộp ngân sách theo quy định; lợi nhuận thực hiện trong năm bằng hoặc cao hơn lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề.

Quỹ tiền lương của Ban điều hành được quyết toán cụ thể vào cuối năm theo ngày công đi làm thực tế và các chỉ tiêu kinh tế thực hiện của công ty năm 2018.

Đại hội thông qua với **21** phiếu biểu quyết, đại diện cho **13.455.000** cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ **100%** tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## **8. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2018**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí lựa chọn 03 đơn vị kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam AVA®
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

- Công ty Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC)

Căn cứ vào tình hình thực tế, theo đề xuất của Ban kiểm soát; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách trên hoặc 1 trong 4 công ty kiểm toán trong nhóm công ty kiểm toán Big Four (Deloitte, KPMG, Price Water House, Ernst & Young) để kiểm toán BCTC cho công ty năm 2018.

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **9. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu tại Sàn giao dịch chứng khoán tập trung (HNX, HOSE)**

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **10. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS công ty cổ phần Điện Cơ Thống Nhất nhiệm kỳ lần thứ nhất (2015-2020)**

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **11. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần thứ nhất**

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **12. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **13. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong thời gian giữa hai nhiệm kỳ HĐQT**

Đại hội thông qua với 21 phiếu biểu quyết, đại diện cho 13.455.000 cổ phiếu có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

#### **14. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ lần thứ nhất (2015-2020)**

449  
TY  
ÂN  
CƠ  
NHẤT  
I-T.P.H

**14.1. Danh sách trúng cử vào Hội đồng Quản trị**

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Dương Đức Ngọc	13.550.234	100,7%
2	Ông Nguyễn Văn Hưng	13.414.133	99,7%
3	Ông Mai Xuân Sơn	13.400.633	99,6%

**14.2. Danh sách trúng cử vào Ban Kiểm soát**

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Bà Phạm Thị Minh Huyền	13.931.236	103,54%
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	12.978.764	96,46%

*(Có Biên bản kiểm phiếu kèm theo)*

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông của công ty giao quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 3.** Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông của công ty, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc chịu trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- BKS;
- Website công ty, CBTT;
- Lưu: Thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Nguyễn Duy Đức**